

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày: 01/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quý Minh Ánh.
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01/03/2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HSST ngày 04/01/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXX-ST ngày 15/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V ; tên gọi khác: không; sinh năm 1970.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Cẩm Trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại bản án số 229/2000/HSPT ngày 27/9/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội: “Chứa mại dâm”, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

+ Tại bản án số 83/2012/HSST ngày 24/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “Chứa mại dâm”, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba; có chồng là Hoàng Văn M, sinh năm 1967 (không đăng ký kết hôn); có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998.

Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 20/9/2018 đến nay tại trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; trú tại: Đội 8, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Phùng Thị H, sinh năm 1992; trú tại: Đội 9, Đồng Mua, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, Thái Nguyên. Vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Kim D, sinh năm 1991; trú tại: xóm Tân Trào, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

4. Anh Lê Thanh H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 33, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1985; trú tại: Tiểu khu Giang Long, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, Thái Nguyên. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:* Anh Lê Hồng Ph, sinh năm 1972; trú tại: xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/9/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an thị xã Phổ Yên tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở của Nguyễn Thị V tại nhà số nhà 644, xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện tại tầng một của ngôi nhà có Lê Thanh H (Sinh năm 1983, Trú tại: Tổ 33, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) và Nguyễn Duy H (sinh năm 1985, Trú tại: Tiểu khu Giang Long, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên), tại tầng hai của ngôi nhà có Nguyễn Thị Th (sinh năm 1987, Trú tại: Đội 8, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa), Phùng Thị H (Sinh năm 1992, HKTT: xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên), Lê Thị Kim D (HKTT: Xóm Tân Trào, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ). Những đối tượng trên vừa mua bán dâm xong thì bị Công an thị xã Phổ Yên kiểm tra.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 18/9/2018, Hg và H đi trên một xe mô tô qua ngôi nhà số 644, địa chỉ xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên thì thấy một người phụ nữ (sau xác định là Nguyễn Thị V) ngồi ở cửa nhà vẫy tay ra hiệu cho Hg và H vào nhà mình. Đoán biết đây là nơi có gái bán dâm, thấy vậy, H và Hg đã quay lại gặp V để thỏa thuận với V về giá mua dâm. V đưa ra hai mức giá 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) cho một lần mua dâm. H và Hg đều chọn mua dâm với mức giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Hg đã đưa cho V số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) trả tiền mua dâm. Sau khi nhận tiền, Vượng chỉ cho Hải và Hưng lên trên tầng hai và chọn gái bán dâm. Nguyễn Duy Hg đã chọn Phùng Thị H, sau đó hai người đi lên tầng 2, phòng đầu tiên bên tay trái theo hướng từ cầu thang lên, Hg trả (bo) cho H 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), khi vào phòng, H dùng một bao cao su đeo cho Hg nhưng do dương vật của Hg không cương cứng được nên hai người không quan hệ tình dục được với nhau, H rút vỏ và lõi bao cao su vừa sử dụng vào trong thùng rác nhà vệ sinh tầng hai. Lê Thanh H đi lên tầng hai vào

phòng thứ hai bên tay trái hướng từ cầu thang lên, trong phòng có Lê Thị Kim D, H trả (bo) cho D 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) sau đó quan hệ tình dục với D một lần có sử dụng bao cao su. Sau khi quan hệ xong D tháo bao cao su để vào một chiếc khăn mặt kẻ hình ô vuông vút ở sàn nhà. Mua dâm xong, H và Hg xuống tầng một chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính ngôi nhà. Phùng Thị H và Lê Thị Kim D đã tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền Hg và H đã trả cho Hn và D khi mua dâm.

Tiến hành khám xét khẩn cấp ngôi nhà số 644 xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành đã phát hiện và thu giữ: Tại vị trí đầu giường phòng thứ hai bên tay trái hướng từ cầu thang đi lên tầng hai thu giữ 01 (một) bao cao su vỏ màu trắng, bên ngoài có in chữ Doctor chưa qua sử dụng và một vỏ bao cao su đã bị xé, màu trắng, có in chữ Doctor. Tại sàn nhà thu một lõi bao cao su đã qua sử dụng và một chiếc khăn lau.

Tại vị trí sọt rác trong nhà vệ sinh tầng hai thu giữ một vỏ bao cao su màu trắng có in chữ Doctor bên ngoài, đã bị xé và một lõi bao cao su đã qua sử dụng.

Tại nóc tủ kê tại phòng tầng một thu giữ 01 hộp bao cao su bên trong có 129 bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài ghi chữ Doctor, chưa qua sử dụng.

Tại chân cầu thang tầng một thu giữ 01 chiếc giỏ xách màu xanh bên trong có 10 bao cao su vỏ màu trắng bên ngoài có ghi chữ Doctor chưa qua sử dụng; 01 (một) bao cao su có vỏ màu nâu bên ngoài có chữ Romax chưa qua sử dụng; 01 bao cao su có vỏ màu trắng, bên ngoài có in chữ Doctor chưa qua sử dụng.

Tại vị trí cửa sổ phòng thứ nhất bên phải tầng hai theo hướng từ cầu thang đi lên thu giữ 03 (ba) bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài in chữ Doctor, chưa qua sử dụng.

Theo Nguyễn Thị V khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 18/9/2018 khi đang ngồi ngoài cửa ngôi nhà số 644, xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành thuộc sở hữu của Nguyễn Thị V thì thấy có hai người nam giới đi qua, V vẫy tay ra hiệu cho khách vào mua dâm. Khi hai người nam giới vào đến phòng khách, V đã thỏa thuận giá mua dâm là 300.000đ/lượt. Một người nam giới đã đưa cho V số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) sau đó V đã hướng dẫn cho hai người nam giới lên tầng hai của ngôi nhà để đợi nhân viên lên bán dâm cho họ. Theo thỏa thuận, mỗi lần bán dâm V sẽ trả cho mỗi gái bán dâm là 100.000đ/người, số tiền còn lại V sẽ được hưởng. Nhưng chưa kịp chia tiền cho gái bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 04/1/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Thị V về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội .

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX.

* Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Thị V từ **18 - 24** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 BLHS, phạt bị cáo V từ **10 - 20 triệu** đồng nộp ngân sách nhà nước.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 143 bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài vỏ in dòng chữ Doctor, chưa qua sử dụng; 01 bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài vỏ có in dòng chữ Romax; 01 khăn lau dạng khăn mặt có kẻ ô vuông; 02 vỏ bao cao su màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Doctor đã bị xé; 02 lõi bao cao su đã qua sử dụng; 01 giỏ nhựa màu xanh.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 800.000đồng do phạm tội mà có (gồm 600.000đồng tiền mua dâm và 200.000đồng tiền các đối tượng mua dâm đã trả cho người bán dâm).

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Do hám lợi, khoảng 15 giờ, ngày 18/9/2018, Nguyễn Thị V đã dùng nhà ở thuộc sở hữu của V tại nhà số 644, xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để cho các đối tượng Lê Thanh H mua bán dâm với Lê Thị Kim D; Nguyễn Duy H mua bán dâm với Phùng Thị H, trước khi các đối tượng trên mua bán dâm Vượng thỏa thuận với H và Hg giá mua dâm là 300.000đồng/người/lượt mua dâm, Hg đồng ý và đưa cho V 600.000đồng, trả tiền xong, Hg mua bán dâm với Hn tại phòng số 1 tầng 2 bên trái hướng từ cầu thang lên, H cùng D mua bán dâm tại phòng số 2 tầng 2 bên trái hướng từ cầu thang lên, trước khi mua dâm Hg, H cho D, Hn mỗi người 100.000đồng (tiền bo) mục đích để D, Hn phục vụ tốt khi mua dâm. Sau khi H, Hg, D, Hn vừa mua bán dâm xong thì bị

Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên kiểm tra hành chính phát hiện hành vi mua bán dâm cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi, ý thức của Nguyễn Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Chứa mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 04/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 327 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, cũng như thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh của dân tộc, gây mất trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh căn bệnh truyền nhiễm HIV/ AIDS. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, trái lại do háms lợi đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về cùng loại tội, cụ thể: Năm 2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội: chứa mại dâm (tại bản án số 229/2000/HSPT ngày 27/9/2000); Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội: chứa mại dâm (tại bản án số 83/2012/HSST ngày 24/12/2012), bị cáo đã chấp hành xong các bản án trên, thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa lỗi lầm, làm ăn lương thiện, trái lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[7] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội về hành vi cùng loại. Do đó để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo chứa mại dâm nhằm mục đích vụ lợi, do vậy cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định sung công quỹ nhà nước.

[9] Xử lý vật chứng của vụ án thu giữ : Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 800.000đồng do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong vụ án này còn có các đối tượng mua bán dâm, xét thấy hành vi của những đối tượng trên không cấu thành tội phạm, Công an thị xã Phổ Yên đã xử lý hành chính đối với Lê Thanh H, Nguyễn Duy Hg, Phùng Thị Hn, Lê Thị Kim D là có căn cứ. Quá trình điều tra H và D khai nhận đã được bán dâm tại nhà Nguyễn Thị V nhiều lần nhưng V không thừa nhận nên không đủ căn cứ để xử lý V về hành vi chứa mại dâm nhiều lần.

Đối với hai căn phòng tại số 644, xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nơi V cho các đối tượng mua bán dâm, tuy nhiên do cấu trúc và kết cấu ngôi nhà là vật đặc định, không tách rời, gia đình và các con bị cáo hiện vẫn đang sinh sống tại ngôi nhà này nên Cơ quan điều tra không thực hiện việc kê biên đối với hai căn phòng là phù hợp.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội: “Chứa mại dâm”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/9/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thị V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 BLHS, phạt bị cáo Nguyễn Thị V **15.000.000đ** (mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) {Tại ủy nhiệm chi số 4 ngày 23/01/2019}.

+ Tịch thu tiêu hủy: 143 bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài vỏ in dòng chữ Doctor, chưa qua sử dụng; 01 bao cao su có vỏ màu trắng bên ngoài vỏ có in dòng chữ CondomHualei; 01 bao cao su có vỏ màu nâu bên ngoài vỏ có in dòng chữ Romax; 01 khăn lau dạng khăn mặt có kẻ ô vuông; 02 vỏ bao cao su màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Doctor đã bị xé; 02 lõi bao cao su đã qua sử dụng; 01 giỏ nhựa màu xanh.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 22/01/2019).

4. **Án phí:** Căn cứ điều 135,136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Công an tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu, lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hải Chiều